

## ĐỘNG TỪ BẤT QUY TẮC

|                           |           |
|---------------------------|-----------|
| 16. stand – stood – stood | : đứng    |
| 17. swim – swam – swum    | : bơi     |
| 18. sing – sang – sung    | : hát     |
| 19. swing – swung – swung | : đánh đu |
| 20. drink – drank - drunk | : uống    |